

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày 14 - 6- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà – Bà Nguyễn Lệ Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: bà Lại Thị Hiền - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/HSST, ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo **Hồ Anh T** - sinh ngày 20 tháng 8 năm 1994 tại xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 3, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sỹ K và bà Đào Thị T; vợ Thái Thị D và 1 con; tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến 02/3/2021 cho tại ngoại. Có mặt.

- Người bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1993

Trú tại: xóm 3, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An(xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Việt T, sinh năm 1993

Trú tại: Số 18, Đông Hải, P. Đông Hải 2, Q. Hải Châu, TP. Hải Phòng(xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 27/02/2021, do có ý định đi trộm cắp tài sản nên Hồ Anh T một mình đi bộ từ nhà ở của mình đến nhà chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1993 trú tại xóm 3, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Khi đến nhà chị L,

do công khóa nên T trèo qua bờ rào, rồi đi vào cửa chính gian nhà ngang thì phát hiện thấy cửa nhà không khóa nên T lên vào và đi thẳng vào phía trong gian phòng ngủ của chị L. Tại đây, T thấy chị L và chồng là anh Vũ Việt Thắng, sinh năm 1993 đang ngủ. T đi đến vị trí chiếc bàn gỗ được đặt ở góc phòng ngủ để lục tìm tài sản. T thấy 01 chiếc ví da màu đen đặt trên bàn nên cầm lên rồi nhanh chóng thoát ra khỏi khu vực nhà chị L. Trên đường đi về nhà, T mở chiếc ví ra xem thì thấy bên trong có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu vàng, bên ngoài là ốp lưng màu hồng và 01 (một) miếng kim loại màu vàng. T lấy chiếc điện thoại ra khỏi ví, tắt nguồn rồi bỏ chiếc điện thoại vào túi quần mà T đang mặc và cầm chiếc ví đi về nhà. Khi về đến nhà, T phát hiện chiếc điện thoại di động đã bị rơi mất, còn 01 (một) miếng kim loại màu vàng kích thước (4,6 x 2,8) cm T lấy ra khỏi ví và cất dấu vào trong ống máy bơm nước đặt tại khu vực phía sau nhà ở của T, còn chiếc ví da màu đen kích thước (20 x 15) cm T bỏ trên chiếc xe máy đang dựng trong sân rồi đi vào nhà nằm ngủ.

Cùng ngày, Hồ Anh T nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an huyện Yên Thành xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp lại 01 (một) miếng kim loại màu vàng mà T đã trộm cắp của chị L.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 05/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thành kết luận: 01 (một) miếng vàng, một mặt có in chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 37,5 gram (1 lượng) GE 60514”, mặt còn lại in hình con rồng, có giá trị 56.000.000đ (Năm mươi sáu triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu vàng, cũ, đã qua sử dụng, còn sử dụng được có trị giá 2.100.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thành kết luận: 01 (một) chiếc ví da màu đen, kích thước (20 x 15) cm, ví đã qua sử dụng có giá trị 250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 71/VKS-HS ngày 25/5/2021 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Hồ Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo: Hồ Anh T từ 24-30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48-60 tháng; Bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo T đã có hành vi đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Mỹ L với tổng giá trị tài sản là 58.350.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng cho người dân. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, khai báo về hành vi vi phạm của bản thân; Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo được Chủ tịch UBND xã T tặng giấy khen vì có thành tích trong công tác cứu người đuối nước vào ngày 23/4/2019 tại đập Bàu xã T. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát cũng đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 173 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản, giá trị tài sản bị mất, không có yêu cầu gì nữa, nên miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ: Điểm c khoản 2 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS.

Xử phạt: **Hồ Anh T 24**(hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48**(bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Hồ Anh T cho UBND xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hồ Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn trên nhưng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Giang